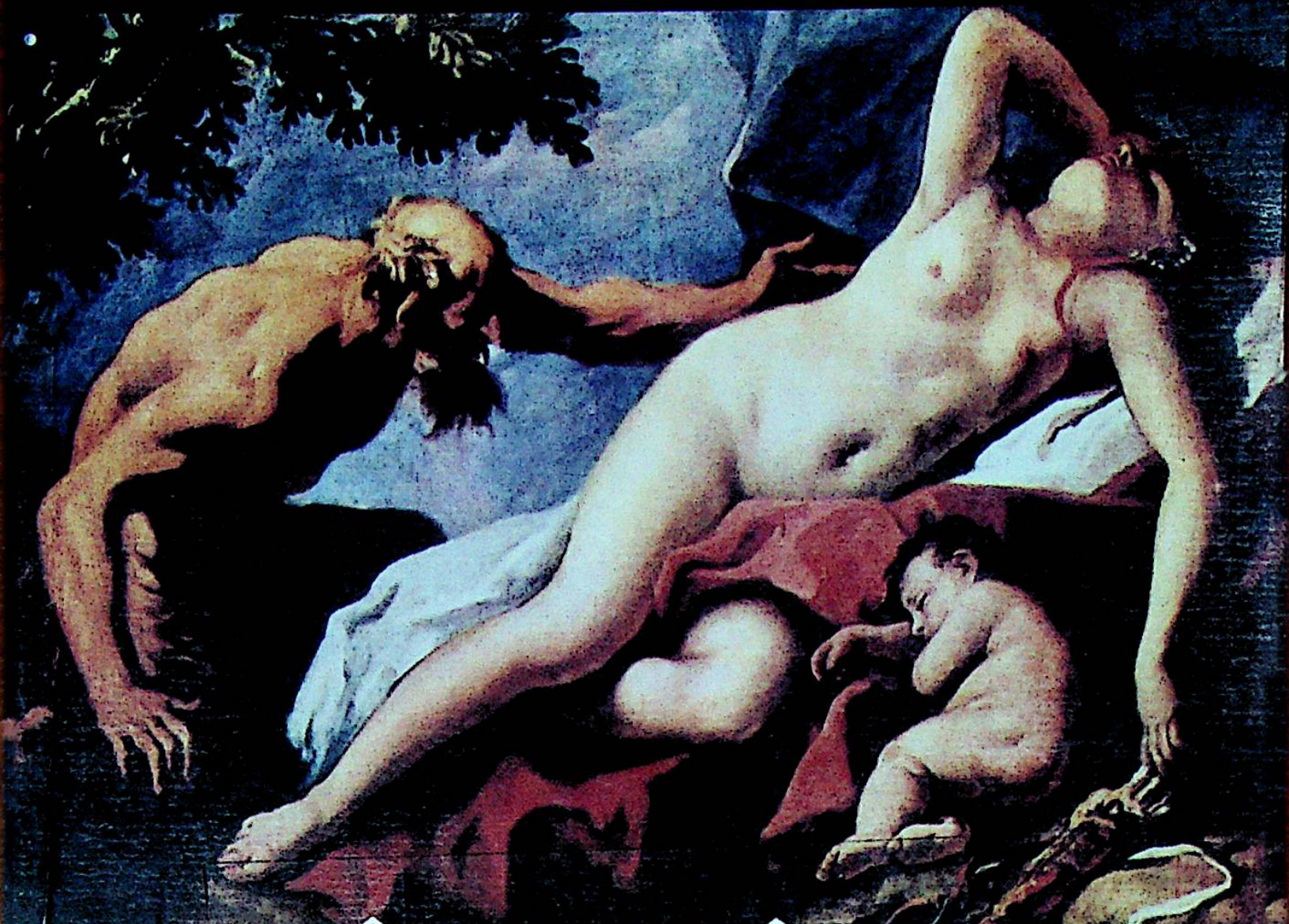


ĐỒ VẼN KHANG



# NGHỆ THUẬT HỌC



\* S K V 0 3 0 2 2 7 \*

VIỆN  
P.K.T  
  
.85  
  
31  
45

NHÀ XUẤT BẢN ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI

**ĐỖ VĂN KHANG**

*Tiến sĩ Khoa học Mỹ học – Tiến sĩ Ngữ Văn*

# **NGHỆ THUẬT HỌC**

*(In lần thứ 3)*

**THƯ VIỆN TRƯỜNG ĐHSPT**

**SKV 030227**

**NHÀ XUẤT BẢN ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI**

# Ý NGHĨA, ĐỐI TƯỢNG VÀ PHƯƠNG PHÁP

## 1. Ý nghĩa

*Văn hoá và phát triển* giờ đây được coi là hướng đi sống còn của loài người. Sau hơn hai trăm năm phát triển, nhân loại bỗng nhận ra sự mất cân đối nghiêm trọng giữa lĩnh vực sản xuất vật chất và sản xuất tinh thần. Sự mất cân đối này đã đẩy con người vào tình trạng nguy hiểm: vừa rất văn minh, vừa rất bạo hành. Với một mối lo âu thường trực, ngài Feredico Mayor - Tổng giám đốc UNESCO kêu gọi: "Văn hoá phải trở thành ngôi sao dẫn đường cho phát triển, càng trở thành vấn đề đặt lên hàng đầu trong những ưu tiên của chương trình nghị sự quốc gia và quốc tế"<sup>(1)</sup>.

Nếu văn hoá phải trở thành ngôi sao dẫn đường cho phát triển xã hội, thì văn hoá cũng phải trở thành ngôi sao dẫn đường cho sự phát triển mỗi nhân cách. Trong văn hoá, *nghệ thuật là một trong những đỉnh cao* của nó, vậy muốn cho mỗi nhân cách trở nên có văn hoá cao không thể không bồi dưỡng trình độ thưởng thức và sáng tạo nghệ thuật.

Bộ môn *Nghệ thuật học* nhằm mục đích nâng cao nhân cách của mỗi sinh viên (cả khoa học Nhân văn, khoa học Xã hội, lẫn

---

<sup>(1)</sup> *Thập kỉ thế giới phát triển văn hoá*. NXB Văn hoá, 1992, tr. 22.

khoa học Tự nhiên), bởi mỗi sinh viên là một nhân cách, và nhân cách khoa học ở lĩnh vực nào cũng cần có một trình độ nghệ thuật tối thiểu. Sự cần thiết này ở chỗ, nghệ thuật mang bản chất sáng tạo, nó là chất xúc tác cho mọi hành vi sáng tạo khác, thiếu nó sẽ khó xảy ra hành vi sáng tạo kế tiếp; đặc biệt trong thời đại “Kinh tế tri thức”.

## 2. Đối tượng của nghệ thuật học

Nếu bản chất con người là luôn sáng tạo theo quy luật cái đẹp (C. Mác), thì Nghệ thuật học là môn khoa học nghiên cứu quá trình bộc lộ bản chất người ở trình độ cao trong thành tựu sáng tạo Văn hoá - Thẩm mỹ. Nghệ thuật học lấy cái đẹp làm phạm trù cơ bản và trung tâm, hình tượng là tiếng nói đặc trưng, và lí tưởng thẩm mỹ làm cơ sở để xem xét quá trình phát sinh, hình thành và phát triển của nghệ thuật.

## 3. Phương pháp giảng dạy môn Nghệ thuật học

- Sự truyền đạt về nghệ thuật học chủ yếu dựa trên phương pháp hệ thống, nhằm chỉ ra quy luật nghệ thuật trong dòng lịch sử và biện chứng; phần nào có dùng phương pháp so sánh loại hình.

- Toàn bộ sự phát triển của tác giả, tác phẩm, các thời đại nghệ thuật đều được xem xét, đánh giá trên cơ sở nó đã khám phá, sáng tạo cái đẹp, đã biểu hiện lí tưởng thẩm mỹ, đã phát hiện nhân vật thời đại như thế nào.

- Là một bộ môn khoa học mang tính chất *đại cương*, *Nghệ thuật học* không thể đi quá chi tiết vào thành tựu nghệ thuật

của các thời đại nghệ thuật. Nó chỉ có thể chọn lọc các “chất liệu” cần thiết, tiêu biểu và điển hình để rút ra những đường nét lớn của quy luật mà toàn bộ nghệ thuật chịu ảnh hưởng, qua đó cung cấp cho sinh viên và bạn đọc yêu nghệ thuật cơ sở cần thiết nhất để hiểu và vận dụng trong sáng tạo khoa học cũng như trong thưởng thức và đánh giá các tác giả, tác phẩm và thời đại nghệ thuật.

Cuốn sách này được hoàn thành với sự cộng tác của GS Nguyễn Trân (viết mục 4 và mục 5 của chương 3) của TS Phạm Thế Hùng (viết mục 5 và 6 của chương 2) và Đỗ Thị Minh Thảo (viết chương 4).

Xin trân trọng cảm ơn Giáo sư Nguyễn Văn Thỏa - Giám đốc Nhà xuất bản Đại học Quốc gia Hà Nội, Giáo sư Nguyễn Thiện Giáp - Tổng biên tập Nhà xuất bản đại học Quốc Gia Hà Nội và các cộng sự đã tạo điều kiện cho cuốn sách được ấn hành.

Chân thành cảm ơn những ý kiến đóng góp cho cuốn sách được hoàn thiện hơn.

# MỤC LỤC

Trang

Ý NGHĨA, ĐỐI TƯỢNG VÀ PHƯƠNG PHÁP.....	5
1. Ý nghĩa .....	5
2. Đối tượng của Nghệ thuật học.....	6
3. Phương pháp giảng dạy môn Nghệ thuật học .....	6
<i>Chương I. NGUỒN GỐC CỦA NGHỆ THUẬT</i> .....	9
I. Các học thuyết cũ về nguồn gốc của nghệ thuật.....	9
II. Nguồn gốc của nghệ thuật được lí giải trên cơ sở thuyết "Tổng sinh lực và sinh lực thừa".....	12
<i>Chương II. CÁC THÀNH TỰU CƠ BẢN CỦA NGHỆ THUẬT PHƯƠNG TÂY</i> .....	16
I. Nghệ thuật nguyên thủy .....	16
II. Thành tựu của nghệ thuật cổ đại Hi Lạp và La Mã .....	26
III. Thành tựu của nghệ thuật trung cổ (từ thế kỉ IV đến thế kỉ XIV) .....	36
IV. Thành tựu của nghệ thuật phục hưng (từ thế kỉ XIV đến thế kỉ XVI) .....	42
V. Thành tựu của nghệ thuật cổ điển (thế kỉ XVII) ....	54
VI. Thành tựu của nghệ thuật khai sáng (thế kỉ XVIII) .....	64
VII. Thành tựu của nghệ thuật cuối thế kỉ XVIII và thế kỉ XIX.....	70

<i>Chương III. THÀNH TỰU NGHỆ THUẬT PHƯƠNG ĐÔNG</i> .....	89
I. Phương Đông và phương Tây .....	89
II. Thành tựu của nghệ thuật Ấn Độ truyền thống.....	96
III. Thành tựu nghệ thuật Trung Quốc cổ đại .....	104
IV. Thành tựu của nghệ thuật Ai Cập cổ đại .....	117
V. Thành' tựu nghệ thuật Lương Hà cổ đại .....	135
 <i>Chương IV. THÀNH TỰU NGHỆ THUẬT HIỆN ĐẠI</i> (CUỐI THẾ KỈ XIX -ĐẦU THẾ KỈ XX).....	141
I. Khái niệm “hiện đại” trong nghệ thuật.....	141
II. Chủ nghĩa ấn tượng (Impressionisme) .....	146
III. Chủ nghĩa dã thú (Fauvisme) .....	149
IV. Chủ nghĩa lập thể (Cubisme).....	154
V. Chủ nghĩa siêu thực (Surruealisme).....	156
VI. Chủ nghĩa trừu tượng (Abstractionnisme) .....	160
 <i>Chương V. CÁCH THƯỜNG THỨC NGHỆ THUẬT THÔNG QUA</i> <i>CÁC LOẠI HÌNH VÀ LOẠI THỂ</i> .....	165
1. Kiến trúc.....	165
2. Điêu khắc .....	167
3. Hội hoạ .....	169
4. Âm nhạc .....	170
5. Múa .....	172
6. Kịch .....	173
7. Điện ảnh.....	176
8. Văn học.....	178
 <i>TÀI LIỆU THAM KHẢO</i> .....	183

NGHE THUAT



10117914

14.800 đ/C dhqgt

**Giá: 14.800đ**